TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số:33/2019/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Mê Linh, ngày 15 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Nguyệt N,** sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Mê Linh, TP.Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Hà Minh Q,** sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Mê Linh, TP.Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Nguyệt N và anh Hà Minh Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N và anh Q xác nhận có 02 con chung là Hà Đăng K sinh ngày 08/11/2014 và Hà Nhật V, sinh ngày 16/01/2017. Chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Hà Nhật V; Anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Hà Đăng K cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành (nếu không có sự thay đổi khác); Không ai phải đóng góp nuôi con chung cùng ai.

Chị N, anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất thổ cư, đất nông nghiệp: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức, công nợ: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Nguyệt N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh Q phải nộp. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí đã thu tại biên lai số 0016873 ngày 01/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mầu Thị Hải Vân